

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 17/0/TCT-CS

V/v: vướng mắc khi giải quyết
miễn tiền thuê đất đối với đơn vị
sự nghiệp công

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2023

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Thái Bình.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 6803/CTTBI-HKDCN ngày 26/12/2022 của Cục Thuế tỉnh Thái Bình đề nghị hướng dẫn khi giải quyết miễn tiền thuê đất đối với đơn vị sự nghiệp công. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 2, Điều 9 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 10, điểm e khoản 1 Điều 56 Luật Đất đai năm 2013;
- Căn cứ điểm i Khoản 1 Điều 2, điểm đ Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Căn cứ khoản 6 Điều 18 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ); khoản 5 Điều 12 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 5 Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Chính Phủ).

Căn cứ các quy định pháp luật nêu trên, đất xây dựng công trình sự nghiệp của các tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên) thuộc đối tượng được nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê hàng năm hoặc một lần thì được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với đất xây dựng công trình sự nghiệp cho toàn bộ thời gian thuê đất. Người thuê đất (tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính) chỉ được hưởng ưu đãi về miễn tiền thuê đất sau khi làm các thủ tục để được miễn theo quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ); khoản 5 Điều 12 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 5 Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Chính Phủ) nêu trên.

Liên quan đến việc cho thuê đất, chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất và thu tiền thuê đất đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, Bộ Tài chính đã có công văn số 13704/BTC-QLCS ngày 01/12/2021 (công văn photocopy kèm theo). Đề nghị Cục Thuế tỉnh Thái Bình căn cứ vào hồ sơ cụ thể và công văn số 13704/BTC-QLCS nêu trên để giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Thái Bình được biết./. *h*

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Hoàng Thị Hà Giang

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để báo cáo);
- Vụ CST, Cục QLCS, Vụ PC (BTC);
- Lưu: VT, CS.

1

568

Số: 13704 /BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2021

V/v thu tiền thuê đất của các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Liên quan đến việc cho thuê đất, chuyển từ giao đất không thu tiền thuê đất và thu tiền thuê đất đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính; tại Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2014) đã quy định cụ thể như sau:

- Tại điểm e khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 60 Luật Đất đai năm 2013 quy định:

“Điều 56. Cho thuê đất

1. Nhà nước cho thuê đất thu tiền hàng năm hoặc thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê trong các trường hợp sau đây:

e) Tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất xây dựng công trình sự nghiệp;

Điều 60. Xử lý trường hợp giao đất, cho thuê đất trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành

2. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc trường hợp thuê đất theo quy định của Luật này được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì phải chuyển sang thuê đất kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành và nộp tiền thuê đất”.

- Tại điểm i khoản 1 Điều 2, khoản 3 Điều 31 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định:

“Điều 2. Đối tượng thu tiền thuê đất, thuê mặt nước

1. Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm hoặc trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê trong các trường hợp sau đây:

i) Tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất xây dựng công trình sự nghiệp.

Điều 31. Điều khoản chuyển tiếp

3. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc trường hợp thuê đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, đã được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành

thì phải chuyển sang thuê đất kể từ ngày Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành theo quy định tại Khoản 2 Điều 60 Luật Đất đai năm 2013 và phải nộp tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này”.

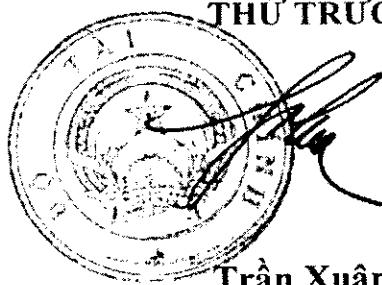
Căn cứ quy định trên thì kể từ ngày 01/7/2014, các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (gồm: đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên) thuộc đối tượng thuê đất và nộp tiền thuê đất theo quy định; trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật trước ngày Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành thì phải chuyển sang thuê đất kể từ ngày 01/7/2014 và nộp tiền thuê đất. Tuy nhiên, qua năm bắt tình hình thực tế trong thời gian qua cho thấy, việc cho thuê đất, chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang thuê đất và thu tiền thuê đất đối với các đơn vị sự nghiệp công lập còn chậm, dễ nảy sinh các vấn đề bất cập trong công tác quản lý. Vì vậy, Bộ Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo triển khai việc cho thuê đất, chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang thuê đất và thu tiền thuê đất đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để phối hợp xử lý theo quy định./u

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở TW;
 - Sở Tài chính, Cục thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
 - Các Vụ: PC, CST, HCSN;
 - TCT;
 - Lưu: VT, QLCS. (*135b*)
- M*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Trần Xuân Hà